

**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI**



- Họ và tên thường dùng: KHÚC THỊ XUÂN
- Họ và tên khai sinh: KHÚC THỊ XUÂN
- Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không.
- Ngày, tháng, năm sinh: 22/02/1976. 4. Giới tính: Nữ.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Nam Cao, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.
- Quê quán: Xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (nay là xã Lê Lợi, tỉnh Hưng Yên).
- Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 267, đường Trần Nhân Tông, tổ 5 phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên.
Nơi ở hiện nay: Số nhà 376, khu Trung Hưng, xã Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên.
- Số Căn cước: 034xxxxxx797; Ngày cấp: 13/8/2021;
Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Dân tộc: Kinh. 11. Tôn giáo: Không.
- Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng, chuyên ngành Kiểm sát; Đại học, chuyên ngành Công tác xã hội;
 - Học vị: Thạc sỹ, chuyên ngành Công tác xã hội; Học hàm: Không ;
 - Lý luận chính trị: Cao cấp ; - Ngoại ngữ: Anh trình độ C.
- Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Phó trưởng Ban công tác phụ nữ - Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Hưng Yên.
- Nơi công tác: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hưng Yên.
- Ngày vào Đảng: 03/02/2004;
 - Ngày chính thức: 03/02/2005; Số thẻ đảng viên: 034xxxxxx797
 - Chức vụ trong Đảng: Đảng viên;
 - Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không; Lý do ra khỏi Đảng:
- Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Không; - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
- Tình trạng sức khỏe: Tốt.
- Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 02 Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật; không có án tích.
- Là đại biểu Quốc hội khóa (nếu có): Không.
- Là đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu có): Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 01 năm 1999 đến hết tháng 6 năm 2000	Cán bộ tập sự Ban Gia đình đời sống Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh.
Từ tháng 7 năm 2000 đến hết tháng 9 năm 2001	Cán bộ Ban Gia đình xã hội Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Thái Bình.
Từ tháng 10 năm 2001 đến hết tháng 8 năm 2008	Ủy viên Ban Chấp hành, Chuyên viên Ban Gia đình xã hội Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh.
Từ tháng 9 năm 2008 đến hết tháng 01 năm 2009	Ủy viên Ban Chấp hành, Phó Ban Gia đình xã hội Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh.
Từ tháng 02 năm 2009 đến hết tháng 11 năm 2011	Ủy viên Ban Chấp hành, Phó Ban Tuyên giáo Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tỉnh.
Từ tháng 12 năm 2011 đến hết tháng 11 năm 2020	Ủy viên Ban Chấp hành, Phó ban Gia đình xã hội Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Thái Bình.
Từ tháng 12 năm 2020 đến ngày 15 tháng 12 năm 2021	Ủy viên Ban Chấp hành, Phó ban Gia đình, Xã hội- Kinh tế Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Thái Bình.
Từ ngày 16 tháng 12 năm 2021 đến hết tháng 6 năm 2025	Ủy viên Ban chấp hành Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Phó Chánh văn phòng Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Thái Bình.
Từ tháng 7 năm 2025 đến nay	Ủy viên Ban chấp hành Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Phó trưởng Ban Công tác Phụ nữ - Cơ quan Mặt trận Tổ quốc tỉnh Hưng Yên.

Hưng Yên, ngày 22 tháng 01 năm 2026

Ký tên
(Đã ký)
Khúc Thị Xuân